

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chuyển nguồn kinh phí năm 2023 sang năm 2024
để tiếp tục thực hiện một số nhiệm vụ (đợt 3)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2464/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo Công văn số 15391/BTC-KBNN ngày 11/12/2018 của Bộ Tài chính và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 79/TTr-STC ngày 26/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển nguồn kinh phí năm 2023 sang năm 2024, với tổng số tiền: 84.024.512.667 đồng (Tám mươi bốn tỷ, không trăm hai mươi bốn triệu, năm trăm mười hai nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng), như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh lập thủ tục chuyển nguồn theo quy định. Đồng thời, đơn đốc Liên đoàn lao động tỉnh nộp trả ngân sách tỉnh trong niên độ ngân sách năm 2023 đối với kinh phí không thuộc đối tượng được chuyển nguồn theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT TU, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, NN&PTNT, LĐT&XH;
- Ban Dân tộc;
- BCH Quân sự tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Các PVP;
- Lưu VT, TH, KTN, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Hồng Quang

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Quảng Nam)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung/Đơn vị	Số tiền	Sự nghiệp		Đầu tư		Ghi chú
			Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	
	Tổng số	84.024.512.667	66.760.841.000	1.721.000.000	4.195.000.000	11.347.671.667	
1	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	5.845.800.000	35.800.000			5.810.000.000	Chưa phân bổ, kinh phí được chuyển nguồn theo Nghị quyết số 104/2023/QH15 và Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội
2	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững	8.747.712.667	3.210.041.000			5.537.671.667	
3	Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	67.710.000.000	63.515.000.000		4.195.000.000		
4	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam (Kinh phí thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững được UBND tỉnh cấp tại Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 29/12/2023)	461.000.000		461.000.000			Kinh phí tỉnh phân bổ sau 30/9/2023 và kinh phí được chuyển nguồn theo Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội
	Trong đó						
	<i>Nguồn Trung ương bổ sung (Sự nghiệp kinh tế)</i>	<i>400.870.000</i>		<i>400.870.000</i>			
	<i>Nguồn ngân sách tỉnh (Sự nghiệp kinh tế)</i>	<i>60.130.000</i>		<i>60.130.000</i>			
5	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Nam (Kinh phí thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững được UBND tỉnh cấp tại Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 29/12/2023)	760.000.000		760.000.000			
	Trong đó						
	<i>Nguồn Trung ương bổ sung (Sự nghiệp kinh tế)</i>	<i>660.870.000</i>		<i>660.870.000</i>			
	<i>Nguồn ngân sách tỉnh (Sự nghiệp kinh tế)</i>	<i>99.130.000</i>		<i>99.130.000</i>			
6	Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Nam (Kinh phí tặng quà cho công nhân lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 được UBND tỉnh hỗ trợ tại Quyết định số 2974/QĐ-UBND ngày 29/12/2023)	500.000.000		500.000.000			Kinh phí bổ sung sau 30/9/2023